TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 155/2025/QĐ-TA	*Bình Thạnh, ngày 13 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Dư Tuyết Lạnh**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Phạm Thị Mỹ Trang** – Thư ký tòa án.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025 tại Phòng họp trực tuyến Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh và Phòng họp trực tuyến của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Thành phố Hồ Chí Minh địa chỉ ấp 3 xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 108/2025/TLST-BPHC ngày 03 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định mở phiên họp số 101/2025/QĐ-TA ngày 06 tháng 3 năm 2025, đối với đương sự:

Họ và tên: **Phạm Thị Út L**, sinh ngày 05/05/1988; tại: Tổ C, ấp P, xã X, huyện N, tỉnh H; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định; Con ông Phạm Văn Đ (Chết) và bà Trần Thị S (chết); Nhân thân: không có tiền sự cai nghiện ma tuý bắt buộc. (Có mặt)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị - Công an Phường A, quận B: Ông Lê Xuân T (đại diện theo ủy quyền).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Quốc V – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ và văn bản đề nghị của Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 19/01/2025, tại đầu hẻm I, phường A, quận B, tổ tuần tra Công an Phường A kiểm tra hành chính. Đối tượng Phạm Thị Út L đã có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường A tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra đối tượng L cho kết quả dương tính với MET (Methamphetamine), vi phạm Khoản 1, Điều 23, Nghị định 144 NĐ-CP của Chính Phủ.

Sau khi xác minh, Phạm Thị Út L không có nơi cư trú ổn định, nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên Ủy ban nhân dân Phường A, quận B lập hồ sơ, ra Thông báo số 17/TB-UBND ngày 10/02/2025 về việc lập hồ sơ đề

nghị áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Ngày 27/02/2025, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bcó Văn bản số 73/ĐN-CNBB đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị Út L theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng, chống ma túy.

Tại phiên họp, đại diện Công an Phường A, quận B đề nghị đưa bà Phạm Thị Út L vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh C, thời hạn là 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

- Về đề nghị xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: đề nghị Tòa án chấp nhận áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bà Phạm Thị Út L theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận B.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào trình bày, tranh luận tại phiên họp của các đương sự, Hội đồng phiên họp nhận định:

** Về thẩm quyền giải quyết:*

Ngày 27/02/2025, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bcó văn bản số 73/ĐN-CNBB đề nghị đưa bà Phạm Thị Út L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận B theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

** Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:*

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính số 10/BB-VPHC ngày 20/01/2025 của Công an Phường A và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 06/BB-VPHC ngày 25/01/2025 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận B thì bà Phạm Thị Út L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tính đến thời điểm Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ vệc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

** Về thủ tục:*

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là bà Phạm Thị Út L đã được Toà án tống đạt các văn bản tố tụng và quyết đinh mở phiên họp đúng theo quy định pháp luật, bà Phạm Thị Út L có mặt.

** Về nội dung đề nghị:*

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 10/BB-VPHC ngày 20/01/2025 của Công an Phường A và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 06/BB-VPHC ngày 25/01/2025 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 19/01/2025 tại Bệnh viện quận B và trình bày của Phạm Thị Út L, thể hiện bà Phạm Thị Út L có sử dụng trái phép chất ma túy và không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Căn cứ Báo cáo xác minh đối tượng không có nơi cư trú ổn định của đối tượng của Công an Phường A, quận B, Thành phố M thì Phạm Thị Út L không có nơi cư trú ổn định, hiện tại có 3 con nhỏ.

Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 24/01/2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 xác định Phạm Thị Út L có nghiện ma túy loại MET (Methamphetamine).

Như vậy đã đủ cơ sở xác định bà Phạm Thị Út L có sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không có nơi cư trú ổn định.

Xét thấy, bà Phạm Thị Út L là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, năng lực pháp luật hành chính nhưng có hành vi vi phạm pháp luật sử dụng trái phép và nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện, đồng thời Phạm Thị Út L không có nơi cư trú ổn định, thuộc đối tượng cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Bà Phạm Thị Út L hiện nuôi 03 con nhỏ, tại thời điểm bị bắt bà L sử dụng lần đầu ma túy, tại phiên họp thể hiện sự ăn năn hối hận, và mong muốn đi cai nghiện nhưng xin được về sớm để cố gắng làm ăn chăm sóc các con nhỏ. Do đó, Công an Phường A, quận B căn cứ vào những quy định của pháp luật đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị Út L.

Về thời hạn chấp hành cai nghiện bắt buộc: căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, Điều 9, Điều 10 và khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp đưa Phạm Thị Út L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng là phù hợp điều kiện, hoàn cảnh nhân thân của người bị đề nghị.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện;

Căn cứ Điều 3, Điều 20, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Phạm Thị Út L.

Cơ sở tiếp nhận là: Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh C.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Viện kiểm sát nhân dân quận B có quyền kháng nghị, Công an Phường A, quận B có quyền kiến nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định và bà Phạm Thị L có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an Phường A, quận B và Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh C có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND Q Bình Thạnh;
- Trưởng Công an Q Bình Thạnh;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 TPHCM
- Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Bình Phước;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dư Tuyết Lạnh